

Số: 56/2025/QĐST-HNGĐ

Yên Định, ngày 29 tháng 5 năm 2025.

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 18/2025/TLST - HNGĐ ngày 14 tháng 02 năm 2025 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn”, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị **TTS** - Sinh năm 1976;

Địa chỉ: Tổ dân phố 3, thị trấn Q, huyện Yên Định, Thanh Hóa.

- *Bị đơn*: Anh **TĐL** - Sinh năm 1978;

Địa chỉ: Tổ dân phố 3, thị trấn Q, huyện Yên Định, Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2025.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21/5/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị TTS và anh TĐL.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: Chị TTS và anh TĐL đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Chị TTS và anh TĐL có 03 con chung là TTP, sinh ngày 28/02/2005, TTTN, sinh ngày 03/12/2006 và TTK, sinh ngày 08/7/2014.

Đối với các con TTP và TTTN đều đã trưởng thành và có cuộc sống riêng, tự nuôi sống bản thân nên các bên thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với cháu TTK các bên thống nhất: Giao cháu TTK, sinh ngày 08/7/2014 cho chị TTS trực tiếp nuôi dưỡng. Về việc cấp dưỡng nuôi con, các bên không yêu cầu.

Anh TĐL có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung và công nợ chung*: Chị TTS và anh TĐL thống nhất thỏa thuận: Vợ chồng tự thỏa thuận về tài sản chung và công nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chấp nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Chị TTS phải chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng chị TTS đã nộp tạm ứng án phí.

Trả lại chị TTS số tiền 150.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số: 0000218, ngày 11/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- Chi cục THADS Yên Định;
- Nơi ĐKKH: UBND thị trấn L;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Xuân Hoàng**